

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 134/2025/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 3 năm 2025 giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị Trần Thị N, sinh năm 1988; Nơi đăng ký thường trú: Số I T, phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định; Nơi cư trú hiện nay: Số D đường G, phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định; Số định danh cá nhân: 036188010447.

- **Bị đơn:** Anh Nguyễn Trung H, sinh năm 1985; Nơi đăng ký thường trú: Số I T, phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định; Nơi cư trú hiện nay tại: Số C đường G, phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định. Số định danh cá nhân: 036085016760.

Căn cứ Điều 147, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 110, Điều 111, Điều 116 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 4 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 4 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị N và anh Nguyễn Trung H.
- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về nuôi con chung: Chị Trần Thị N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Nguyễn Thanh T, sinh ngày 01-5-2007, giới tính: Nữ. Anh Nguyễn Trung H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Nguyễn Đức M, sinh ngày 12-10-2014, giới tính: Nam.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Trần Thị N và anh Nguyễn Trung H tự thoả thuận và không yêu cầu Toà án giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung của người trực tiếp nuôi con chung.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Trần Thị N tự nguyện nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm nghìn đồng) chị Trần Thị N đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0002705 ngày 28-3-2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định. Trả lại cho chị Trần Thị N số tiền 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì chị Trần Thị N và anh Nguyễn Trung H có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TP. Nam Định;
- Chi cục THADS TP. Nam Định;
- UBND P. Trường Thi, TP Nam Định
(ĐK ngày 27-10-2006);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Văn Bang